

Bản tin chứng khoán

Trong số này

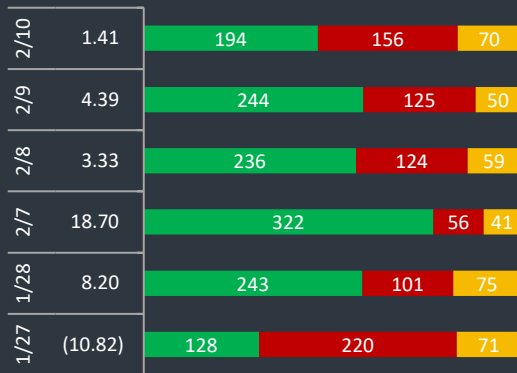
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

Độ rộng thị trường



■ CK tăng giá ■ CK giảm giá ■ CK đứng giá

Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

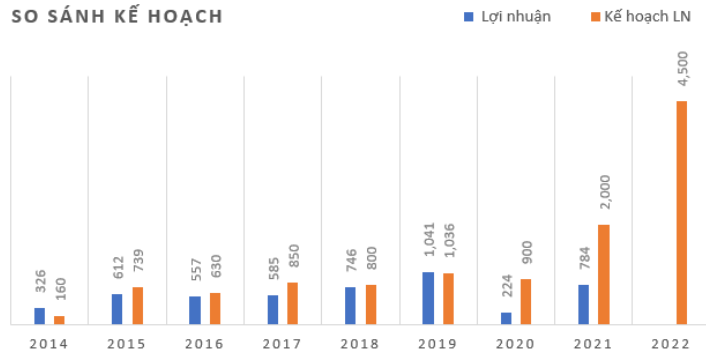
FUEVFVND	229.06
VGC	54.60
VCB	54.02
HDB	31.90
VNM	21.41
SAB	20.90
GMD	18.79
SSI	(58.39)
DXG	(62.45)
KBC	(66.26)
NVL	(85.44)
HPG	(145.05)
VIC	(452.65)

KBC vừa tổ chức ĐHCĐ bất thường đầu năm và đặt mục tiêu đạt 9.800 tỷ đồng doanh thu hợp nhất và 4.500 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, lần lượt gấp 2,3 lần và gấp 5 lần so với kết quả năm 2021. Đây là kết quả kinh doanh cao nhất so với mục tiêu 2000 tỷ năm 2021. Tuy nhiên trong 2 năm gần đây, do nhiều yếu tố khách quan KBC chỉ hoàn thành được gần 50% kế hoạch. Như năm 2021 KBC thực hiện lợi nhuận 784 tỷ, hoàn thành 40% kế hoạch LN.

Cuối năm ngoái, KBC đã được chấp thuận đầu tư tại ba cụm công nghiệp (CCN) có tổng quy mô 225 ha ở Hưng Yên. Ba khu công nghiệp (KCN) mới do doanh nghiệp đề xuất đầu tư tại Hải Dương với tổng quy mô 1.291 ha cũng đã được thêm vào quy hoạch tổng thể sau hơn ba năm chờ đợi.

Năm 2022, KBC có các kế hoạch phát hành để tăng vốn điều lệ. Cụ thể, doanh nghiệp dự kiến phát hành tối đa 191,9 triệu cổ phiếu, tương đương hơn 1.919 tỷ đồng và chào bán riêng lẻ tối đa 150 triệu cổ phiếu, tương đương 1.500 tỷ đồng (tính theo mệnh giá).

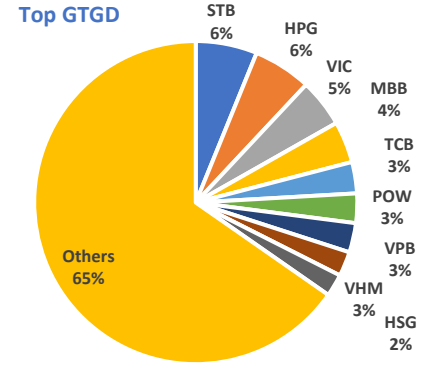
SO SÁNH KẾ HOẠCH



Thị trường có những rung lắc nhẹ phiên hôm nay và có thời điểm chỉ số Vnindex lùi sâu gần 10 điểm. Nhờ lực mua đỡ bên dưới giúp thị trường hồi phục trong phiên ATC và xanh nhẹ 1 điểm lúc đóng cửa. Nhóm ngành ngân hàng có vài khoảnh khắc bật lên trong ngày nhưng chỉ có vài mã tăng tốt như ABB, LPB, MBB. Cổ phiếu chứng khoán và thép có phần hạ nhiệt khi thị trường đảo chiều.

Vnindex 1,506.79

▲ +1.41 (+0.09%)



Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
POW	18.6	750	4.21
DHG	103.7	2,700	2.67
SAB	157.0	3,200	2.08
MSN	149.6	3,000	2.05
PLX	60.5	1,100	1.85
GAS	112.0	2,000	1.82
GVR	33.6	500	1.51
FPT	92.0	1,300	1.43
MBB	33.8	450	1.35
CTG	36.8	400	1.10
HVN	26.4	150	0.57
VCB	91.3	500	0.55
VRE	36.0	100	0.28
BID	48.4	-	-
BCM	80.8	-	-
TCB	53.6	-	-
PNJ	103.3	-	-
VNM	82.7	(100)	(0.12)
ACB	35.6	(50)	(0.14)
HDB	31.5	(100)	(0.32)
MWG	136.3	(700)	(0.51)
HPG	47.0	(300)	(0.63)
VIB	47.6	(300)	(0.63)
NVL	78.5	(500)	(0.63)
TPB	41.2	(300)	(0.72)
STB	34.8	(300)	(0.86)
PDR	90.0	(800)	(0.88)
BVH	55.4	(500)	(0.89)
VPB	36.7	(400)	(1.08)
SSI	45.1	(600)	(1.31)
VJC	133.0	(2,000)	(1.48)
VHM	80.1	(1,400)	(1.72)
VIC	84.0	(1,700)	(1.98)
REE	68.2	(1,500)	(2.15)

Cổ phiếu phân bón tăng mạnh trở lại vào nửa cuối phiên trong đó LAS tăng trần sau khi thông tin Vinachem lần thứ hai mang hơn 21 triệu cổ phần LAS ra đấu giá, giá khởi điểm 27.100 đồng/cp. Nhìn chung nhóm cổ phiếu phân bón sẽ còn ghi nhận lợi nhuận cao vào quý 1 năm nay.

Nhóm cổ phiếu bất động sản đã có 2 phiên hồi phục mạnh với nhóm cổ phiếu nóng như DIG, CEO, đều tăng trần đưa mua trong ngày. LDG, DLG, HBC giữ mức xanh nhẹ. Nhóm FLC chỉ có FLC giảm dưới 12 còn lại ROS, AMD, HAI xanh nhẹ.

Chỉ số Vnindex cuối ngày dao động nhẹ quanh mốc 1506 và có tín hiệu chốt lãi mạnh hơn ở các nhóm cổ phiếu thép, chứng khoán, phân bón sau vài nhịp tăng từ 5% - 10%. Chưa có nhóm ngành nào nổi bật dẫn dắt thị trường ngoài việc nhóm cổ phiếu mang tính đầu cơ cao bất động sản phục hồi mạnh hai phiên gần đây. Nhiều cổ phiếu đã điều chỉnh hơn 50% và có thể đang ở vùng giá hấp dẫn hơn để tích lũy. Tuy nhiên các sóng hồi của CP bất động sản sẽ không kéo dài lâu mà là cơ hội để nhà đầu tư cơ cấu danh mục lại hơn. Các nhịp điều chỉnh của thị trường là cơ hội để nhà đầu tư tích lũy cổ phiếu – đặc biệt là nhóm cổ phiếu cơ bản tăng trưởng như: **VCI, FTS, VND, TNG, DPM, DCM, SZC, KBC, HPG, HSG, OCB, MBB, CTG, MBB, TCB.**

Cổ phiếu quan tâm

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Ngày đưa vào DM	Lãi / Lỗ
KBC	56.8	5.8	50	70	Mua mới quanh 54-56. Mục tiêu 70	2/10/2022	
HPG	47.0	11.4	40	60	Mua mới quanh 45	2/8/2022	4.4%
FTS	54.0	8.9	50	60	Mua mới quanh 50-53. Mục tiêu 70	2/7/2022	3.8%
TNG	31.2	11.4	24	40	Mua mới quanh 27-29. Mục tiêu 36	2/7/2022	7.6%
DPM	45.0	11.9	35	55	Mua mới quanh 40-42. Mục tiêu 50	2/7/2022	7.1%
VCI	60.3	7.7	50	75	Mua mới quanh 55-57. Mục tiêu 75	1/18/2022	4.0%
GVR	33.6	7.7	28	40	Mua mới quanh 30. Mục tiêu 45	1/20/2022	5.0%
REE	68.2	(1.2)	60	80	Mua mới quanh 62-64. Mục tiêu 80	1/20/2022	4.9%
NLG	54.0	8.0	24	35	Mua mới quanh 52, Cắt lỗ nếu dưới 50	1/20/2022	1.9%
OCB	28.4	2.7	24	35	Mua mới quanh 26. mục tiêu 34	1/13/2022	5.6%
TCB	53.6	1.5	40	65	Mua mới quanh 50, mục tiêu 65	1/13/2022	7.2%
CTG	36.8	(0.4)	30	45	Mua mới quanh 33-35, Mục tiêu 45	1/13/2022	5.1%
STK	51.6	(3.0)	50	70	Mua quanh 51-53. Mục tiêu 70	1/13/2022	-2.6%
VIB	47.6	0.1	40	60	Mua quanh 45-47. Mục tiêu 60	1/4/2022	1.3%
MBB	33.8	0.1	25	35	Nắm giữ, mục tiêu 35	1/4/2022	16.6%
DBC	72.1	0.8	70	90	Bán	1/6/2022	-2.6%
MWG	136.3	2.9	125	160	Mua quanh 130-135.	1/4/2022	1.0%

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Tăng trưởng ngành trong ngày

Cao su	2.32
Phân bón	2.25
Hóa chất	1.80
Bao bì	1.79
Hàng & Dịch vụ...	1.41
Hàng cá nhân & Gia...	1.23
Bất động sản KCN	1.04
Truyền thông	0.85
Y tế	0.68
Nước	0.66
Bất động sản	0.66
Khoáng sản	0.64
Dầu khí	0.62
Tài nguyên Cơ bản	0.56
Ô tô và phụ tùng	0.53
Thủy sản	0.47
Xây dựng	0.45
Công nghệ Thông tin	0.43
Bảo hiểm	0.41
Đệt May	0.39
Ngân hàng	0.39
Vật liệu xây dựng	0.35
Điện	0.33
Thực phẩm và đồ...	0.23
Bán lẻ	0.19
Dịch vụ tài chính	0.17
Vận tải - Logistics	0.11
Du lịch và Giải trí	(0.09)
Sản xuất và KD Thép	(0.24)
Viễn thông(16)	

SSI - CTCP Chứng khoán SSI – Đã thông qua phương án phát hành 10 triệu cổ phiếu ESOP, với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian nhận tiền mua cổ phiếu từ 10/2 đến 22/2.

SMB - CTCP Bia Sài Gòn miền Trung - Ngày 18/2 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 21/2. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 02/3/2022.

KHP - CTCP Điện lực Khánh Hòa - Ngày 07/3 tới đây sẽ chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 2,5%. Thanh toán bắt đầu từ ngày 25/3/2022.

DPG - Công ty cổ phần Đạt Phương - Tổng Cục thuế TP. Hà Nội đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 93,9 triệu đồng về thuế đối với Đạt Phương. Trong đó, hành vi vi phạm của công ty đối với thuế GTGT, khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với hàng biếu tặng không thực hiện theo quy định về hàng biếu tặng; đối với thuế TNDN, công ty hạch toán chi phí không phù hợp với doanh thu trong kỳ.

APH - Tập đoàn An Phát Holdings - Ngày 09/02 đã tổ chức Lễ động thổ Dự án xây dựng Nhà máy sản xuất chất dẻo phân hủy sinh học PBAT. Nhà máy có công suất 30.000 tấn/ năm, dự kiến hoàn thành sau 24 tháng. Với tổng vốn đầu tư lên đến 120 triệu USD.

KBC - Tổng công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – Đã bổ sung thêm tờ trình tài liệu ĐHCĐ bất thường dự kiến tổ chức ngày 10/2. Cụ thể, công ty dự kiến sẽ bầu Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2025 với số lượng 5 thành viên. Danh sách ứng viên có bà Đặng Nguyễn Quỳnh Anh (SN 1996), con gái của ông Đặng Thành Tâm - Chủ tịch HĐQT Kinh Bắc.

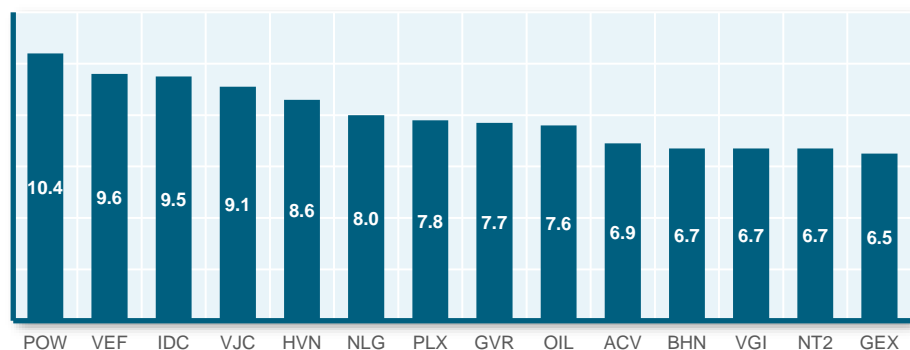
VGG - Tổng CTCP May Việt Tiến - Ghi nhận lãi ròng 2021 gần 84 tỷ đồng, giảm 41% so với thực hiện năm trước. Đây cũng là kết quả thấp nhất kể từ năm 2009 đến nay của VGG.

MSN – CTCP Tập đoàn Masan - Trong tháng 1 đã mua thêm 31% vốn cổ phần của Phúc Long, nâng tỷ lệ sở hữu lên 51%. Với giá 110 triệu USD cho 31% cổ phần, Phúc Long được định giá 355 triệu USD.

CNG - CTCP CNG Việt Nam - Năm 2022, CNG đặt mục tiêu doanh thu hơn 3,232 tỷ đồng và lãi trước thuế 110 tỷ đồng, lần lượt tăng gần 7% và hơn 2% so với kết quả năm 2021. Về việc phân phối lợi nhuận, Công ty dự kiến chia cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 15%.



Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



Thông kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL NN Mua	KL NN Bán	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
VPB	HOSE	36.7	15,375,100	14.0	1.9	-	25,000	163,149	17.03	2,621	19,187
VIB	HOSE	47.6	1,854,100	11.5	3.0	174,200	19,900	73,930	20.47	4,127	15,640
VCB	HOSE	91.3	1,827,200	15.5	3.0	1,106,900	516,100	432,079	23.62	5,907	29,974
VBB	UPCOM	18.0	24,200	17.0	1.5	-	-	8,598	-	1,058	12,017
VAB	UPCOM	15.3	911,817	10.4	1.1	-	-	6,808	0.01	1,477	14,341
TPB	HOSE	41.2	3,954,300	13.5	2.5	784,900	413,600	65,168	29.64	3,054	16,430
TCB	HOSE	53.6	11,224,900	10.4	2.0	-	-	188,185	22.47	5,138	26,505
STB	HOSE	34.8	33,959,900	19.2	1.9	378,300	922,500	65,511	18.53	1,810	18,174
SSB	HOSE	38.6	1,873,800	21.9	3.1	-	-	57,070	0.02	1,763	12,623
SHB	HOSE	23.6	13,070,400	12.6	1.8	45,100	41,700	62,938	3.31	1,868	13,375
SGB	UPCOM	18.2	88,600	-	1.5	-	-	5,606	0.02	398	12,042
PGB	UPCOM	33.0	144,795	37.6	2.4	-	-	9,900	15.00	878	13,940
OCB	HOSE	28.4	3,219,600	8.8	1.8	26,400	84,700	38,905	22.00	3,216	15,917
NVB	HNX	30.8	148,900	-	3.0	4,000	1,100	12,530	8.34	3	10,397
NAB	UPCOM	20.6	701,828	-	-	-	1,000	10,577	0.03	-	-
MSB	HOSE	27.6	5,966,000	10.4	1.9	-	-	42,083	30.00	2,641	14,427
MBB	HOSE	33.8	23,693,800	10.1	2.0	256,100	311,400	127,518	23.23	3,361	16,538
LPB	HOSE	25.0	12,449,200	10.5	1.8	66,800	125,000	30,965	4.99	2,387	13,960
KLB	UPCOM	27.2	82,506	12.9	2.1	-	-	9,832	0.01	2,109	12,810
HDB	HOSE	31.5	5,831,800	10.4	2.1	1,196,500	179,500	63,385	17.18	3,016	15,339
EIB	HOSE	35.0	843,900	44.8	2.4	20,000,000	20,017,100	43,030	29.73	781	14,395
CTG	HOSE	36.8	8,989,600	12.5	1.9	36,000	160,900	176,611	25.99	2,932	19,488
BVB	UPCOM	21.0	1,797,005	31.0	1.7	700	2,600	7,709	0.09	678	12,638
BID	HOSE	48.4	2,741,500	23.2	2.8	501,800	135,200	244,833	16.81	2,090	17,073
BAB	HNX	23.2	49,736	24.1	1.9	100	-	17,473	-	964	12,018
ACB	HOSE	35.6	7,632,500	10.0	2.1	5,223,520	5,223,520	96,054	30.00	3,554	16,618
ABB	UPCOM	18.2	7,924,417	8.1	1.1	-	-	12,685	19.19	2,238	16,828
			166,381,404	16.69	2.09	29,801,320	28,180,820	2,073,131		2,310	15,873



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	TDB	UPCoM	23/02/2022	24/02/2022	17/03/2022	Trả cổ tức đợt 3/2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	SMB	HOSE	18/02/2022	21/02/2022	2/3/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	APH	HOSE	10/2/2022	11/2/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25	Thưởng cổ phiếu
4	ABB	UPCoM	10/2/2022	11/2/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:35	Thưởng cổ phiếu
5	BHN	HOSE	10/2/2022	11/2/2022	9/3/2022	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 2,380 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	CMG	HOSE	10/2/2022	11/2/2022		Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:9	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
7	DL1	HNX	9/2/2022	10/2/2022		Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
8	MRF	UPCoM	9/2/2022	10/2/2022	22/02/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	NTH	HNX	9/2/2022	10/2/2022	25/02/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	ITD	HOSE	8/2/2022	9/2/2022		Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:12	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
11	DPM	HOSE	27/01/2022	28/01/2022	16/02/2022	Trả cổ tức đợt 1/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	TNH	HOSE	27/01/2022	28/01/2022		Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
13	TRS	UPCoM	27/01/2022	28/01/2022		Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
14	AGG	HOSE	25/01/2022	26/01/2022		Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
15	AGG	HOSE	25/01/2022	26/01/2022		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 4:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
16	DNH	UPCoM	25/01/2022	26/01/2022	25/02/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	HGC	UPCoM	21/01/2022	24/01/2022	11/2/2022	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 900 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	HCD	HOSE	21/01/2022	24/01/2022		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:17	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
19	VCP	UPCoM	21/01/2022	24/01/2022		Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10000000:1136365	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
20	IDJ	HNX	21/01/2022	24/01/2022		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
21	SAM	HOSE	21/01/2022	24/01/2022		Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10000:439	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
22	KST	HNX	21/01/2022	24/01/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1:1	Thưởng cổ phiếu
23	BLT	UPCoM	20/01/2022	21/01/2022	15/02/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 970 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	NHA	HOSE	20/01/2022	21/01/2022		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
25	SHP	HOSE	20/01/2022	21/01/2022		Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:8	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
26	HAP	HOSE	20/01/2022	21/01/2022		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
27	NHT	HOSE	20/01/2022	21/01/2022		Trả cổ tức năm 2020 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
28	C4G	UPCoM	20/01/2022	21/01/2022		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm



BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931